UBND THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc niêm yết công khai thực hiện cấp bổ sung kinh phí không tự chủ mua sắm trang thiết bị dạy học Năm 2023

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-TBTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính "Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ"; Thông tư số 90/2018/TT-TBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ"

Căn cứ Quyết định số 11436/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Uông Bí "V/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dự toán dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2023"; Căn cứ Quyết định số 5005/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của UBND thành phố Uông Bí về việc cấp bổ sung kinh phí;

Căn cứ Quyết định số 1439/QĐ-PGDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí "V/v cấp bổ sung kinh phí không tự chủ mua sắm trang thiết bị dạy học năm 2023;

Hôm nay, vào hồi 8h00' ngày 20/10/2023, Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí thực hiện niêm yết công khai việc cấp bổ sung kinh phí không tự chủ mua sắm trang thiết bị dạy học năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí.

1. Thành phần:

- Toàn thể CBCC, VC, VC biệt phái, trưng dụng: 13/13 đc
- Chủ trì: Đ/c Trần Nam Hải . Chức vụ: Trưởng phòng
- Phụ trách kế toán: Đ/c Phạm Thị Thúy Vinh
- Người ghi biên bản: Đ/c Lưu Thanh Tâm - Chức vụ: Thư ký

2. Nội dung:

2.1.Tiến hành niêm yết công khai thực hiện cấp bổ sung kinh phí không tự chủ mua sắm trang thiết bị dạy học năm 2023 theo Quyết định số 1461/QĐ-PGDĐT ngày 20/10/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 20/10/2023 đến hết ngày 20/01/2024.

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại bảng Niêm yết thông báo và trang web của Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí .

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung niêm yết công khai cấp bổ sung kinh phí không tự chủ mua sắm trang thiết bị dạy học năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí. Đề nghị gửi kiến nghị về Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí (qua đ/c Lưu Thanh Tâm- thư ký) để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo phòng và giải quyết theo quy định.

Đề nghị các đồng chí cán bộ CC, VC trưng dụng, VC biệt phái thực hiện việc bảo đảm an toàn cho hồ sơ, chứng từ công khai của Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Biên bản được lập thành 03 (ba) bản, 01 bản gửi đc Chủ trì , 01 bản để công khai, 01 bản kế toán lưu.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN	KẾ TOÁN	TRƯỞNG PHÒNG
Lưu Thanh Tâm	Phạm Thị Thúy Vinh	Trần Nam Hải

UBND THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1461/QĐ-PGDĐT

Uông Bí, ngày 20 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai thực hiện cấp bổ sung kinh phí không tự chủ mua sắm trang thiết bị dạy học Năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/ NĐ- CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-TBTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính "Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ"; Thông tư số 90/2018/TT-TBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ"

Căn cứ Quyết định số 11436/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Uông Bí "V/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dự toán dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2023";

Căn cứ Quyết định số 1439/QĐ-PGDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí "V/v cấp bổ sung kinh phí không tự chủ mua sắm trang thiết bị dạy học năm 2023"

Xét đề nghị của bộ phận KH-TV Phòng Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện cấp bổ sung kinh phí không tự chủ mua sắm trang thiết bị dạy học năm 2023 *(theo biểu chi tiết đính kèm)*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Viên chức phụ trách kế toán, các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- *Phòng TC-KH(B/c);*
- *Lưu kế toán, VT.*

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TP. UÔNG BÍ - T. QUẢNG NINH

Trần Nam Hải

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO (BỔ SUNG) NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số :1461/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công bố công khai thực hiện thực hiện ccấp bổ sung kinh phí không tự chủ mua sắm trang thiết bị dạy học năm 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Tổng số được phân bổ	Trong đó
				Cấp cho đơn vị
1	2	3	4	5
A	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**36.662.000.000**	**36.662.000.000**	**36.662.000.000**
	Giảm dự toán tại PGD	36.662.000.000	36.662.000.000	36.662.000.000
B	**Dự toán phân bổ cấp bổ sung cho các đơn vị**		**36.662.000.000**	**36.662.000.000**
I	**TIỂU HỌC**		**18.132.528.000**	**18.132.528.000**
1	TH Lý Thường Kiệt		1.328.937.200	1.328.937.200
2	TH Trần Hưng Đạo		885.212.600	885.212.600
3	TH Phương Nam B		1.015.167.000	1.015.167.000
4	TH Kim Đồng		601.860.700	601.860.700
5	TH Lê Hồng Phong		1.462.406.800	1.462.406.800
6	TH Yên Thanh		1.241.004.500	1.241.004.500
7	TH Phương Nam A		848.599.600	848.599.600
8	TH Lê Lợi		1.504.585.400	1.504.585.400
9	TH Trưng Vương		1.328.937.200	1.328.937.200
10	TH Phương Nam C		526.339.200	526.339.200
11	TH Quang Trung		1.504.585.400	1.504.585.400
12	TH Phương Đông B		1.684.016.500	1.684.016.500
13	TH Trần Phú		2.037.769.300	2.037.769.300
14	TH Phương Đông A		538.827.000	538.827.000
15	TH Nguyễn Bá Ngọc		659.534.200	659.534.200
16	TH&THCS Điền Công		463.833.600	463.833.600
17	TH&THCS Nam Khê		500.911.800	500.911.800

II	**THCS**		**18.529.472.000**	**18.529.472.000**
1	THCS Yên Thanh		1.825.005.000	1.825.005.000
2	THCS Trần Quốc Toản		1.861.118.000	1.861.118.000
3	THCS Nguyễn Trãi		1.861.118.000	1.861.118.000
4	THCS Trưng Vương		1.946.476.000	1.946.476.000
5	THCS Nguyễn Văn Cừ		2.332.675.000	2.332.675.000
6	THCS Bắc Sơn		1.835.895.000	1.835.895.000
7	THCS Lý Tự Trọng		1.502.212.000	1.502.212.000
8	THCS Phương Nam		1.509.905.000	1.509.905.000
9	THCS Phương Đông		1.383.178.000	1.383.178.000
10	TH&THCS Điền Công		917.189.000	917.189.000
11	TH&THCS Nam Khê		1.554.701.000	1.554.701.000

Uông Bí, ngày 20 tháng 10 năm 2023

Người lập biểu

Phạm Thị Thúy Vinh

Trưởng Phòng

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TP. UÔNG BÍ - T. QUẢNG NINH

Trần Nam Hải